TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐHG-DS	*Tân Lạc, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

Thẩm phán ra quyết định: Ông Trần Hữu Doanh

Căn cứ vào khoản 9 Điều 26 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 494; 496; 498; 499; 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 8 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc kiện đòi lại quyền sử dụng đất nông nghiệp đã cho mượn, giữa:

- Người khởi kiện: Ông Bùi Văn N, sinh năm 1960; nơi cư trú: Khu B, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

- Người bị kiện: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1955; nơi cư trú: Khu B, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình;

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Ông Bùi Văn N, sinh năm 1960; nơi cư trú: Khu B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình và bà Bùi Thị D, sinh năm 1955; nơi cư trú: Khu B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

2.1. Bà Bùi Thị D có nghĩa vụ trả lại ông Bùi Văn N quyền sử dụng thửa đất nông nghiệp số 442, tờ bản đồ 6, diện tích 456m^2 tại đồng Cóng, khu Ban

Rừng, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đã mượn sử dụng năm 1997. Đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Tân Lạc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 01/12/1998 mang tên ông Bùi Văn N. Vị trí thửa đất: Hướng đông giáp thửa đất nhà ông Bùi Văn Đ. Hướng tây và hướng nam giáp đất nhà ông Nguyễn Văn Đ. Hướng bắc giáp đất nhà bà Bùi Thị D.

2.2. Ông Bùi Văn N hỗ trợ bà Bùi Thị D số tiền 5.000.000 đồng để di rời số cây bưởi đã trồng trên đất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THADS huyện Tân Lạc;
- Lưu Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh